

THIẾT LẬP HỆ THỐNG ESC-238W; ESC-2316W

1. Các thiết lập cơ bản của hệ thống

	Tên	Mô tả nội dung của thiết lập
1	Password cài đặt	666666
2	Password người dùng phụ	Không
3	Password người dùng	123456
4	Vùng phòng vệ	0...16
5	Tự động phát	0----không tự động phát
6	Báo động mất nguồn	0----không phát hiện
7	Báo động cắt dây bàn phím	0----không phát hiện
8	Báo động bàn phím giả	0----không phát hiện
9	Điện thoại điều khiển từ xa	0----không hợp lệ

10	Số lần reng	8 lần
11	Độ trễ báo động	0----không có độ trễ
12	Kiểm tra đường dây điện thoại	0 – không phát hiện dây điện thoại
13	Mã chuyển trung tâm	
14	Số điều khiển nhận báo động	Nhập “1” báo động, “2” bỏ báo động, “3” theo dõi
15	Ghi	Không
16	Đầu dò không dây	Không
17	ID người dùng	FFFFF
18	Số điện thoại báo động	Không

Mô tả: 1-13 phục hồi thiết lập căn bản từ nhà sản xuất

2. Reset (đặt lại)

a. Thao tác: 951753082 + F4 (Enter)

b. Trạng thái: reset thành công, có âm thanh phát ra và đèn sáng trong 1 giây

Chú ý: để hoàn tất thao tác này, mạch chính phải chỉnh jumper JP1 (cho phép Reset)

3. Cài đặt thêm vùng không dây

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

ấn tiếp 20 + anti-code (2) + F4

(anti-code: mã vùng từ 01 đến 16, bắt buộc phải nhập 2 ký tự) sau đó ấn nút nhấn (code) trên đầu dò để đèn đầu dò sáng lên, đồng thời ấn F4 trên bàn phím.

4. Xóa đầu dò không dây:

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

21 + anti-code (2) + F4 (Enter)

(anti-code: mã vùng từ 01 đến 16, bắt buộc phải nhập 2 ký tự) sau đó ấn nút nhấn (code) trên đầu dò để đèn đầu dò sáng lên, đồng thời ấn F4 trên bàn phím.

Chú ý: xóa đầu dò kích hoạt, đèn báo tín hiệu không dây của trung tâm sẽ không sáng.

5. Cài đặt báo qua điện thoại.

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

a. Cài báo qua số trung tâm: ấn 50 + số điện thoại + F4

Xóa số trung tâm: ấn 50 + F4

b. Thiết lập báo động đến số điện thoại: ấn 51 + số điện thoại + F4

Trung tâm phát ra âm thanh dài báo động cài đặt thành công.

Tương tự với nhóm 2 ta ấn 52 + ... ; nhóm 3 ấn 53 + ... ;

6. Điều khiển từ xa On/Off.

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

ấn tiếp 71 + trạng thái + F4

Trạng thái: 1 mở điều khiển từ xa, 0 tắt điều khiển từ xa (mặc định nhà sản xuất để giá trị 0)

7. Thiết lập số lần đổ chuông khi gọi đến trung tâm để điều khiển từ xa.

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

Ấn tiếp 72 + số lần đổ chuông (1-9 lần) + F4

Mặc định: 8 lần

8. Ghi âm báo động.

Tính năng điều khiển từ xa phải được mở (mục 6)

Sau đó ấn tiếp 72 + 2 + F4.

Gọi số điện thoại kết nối với trung tâm, khoảng 20-25 giây sau, tiếng “tit” phát ra từ điện thoại của người dùng thông báo tín hiệu kết nối với trung tâm.

Sau đó nhập password người dùng (mặc định là “123456”) + 7 để bắt đầu ghi âm (khoảng 10-20 giây), tiếp tục ấn 6 để lưu và ấn 7 để tiếp tục phát lại đoạn vừa ghi âm.

9. Trang bị/không trang bị báo động bằng điện thoại.

Tính năng điều khiển từ xa phải được mở (mục 6)

Gọi số điện thoại kết nối với trung tâm, khoảng 20-25 giây sau, tiếng “tit” phát ra từ điện thoại của người dùng thông báo tín hiệu kết nối với trung tâm.

Sau đó nhập password người dùng (mặc định là “123456”) + 7 để bắt đầu ghi âm (khoảng 10-20 giây), tiếp tục ấn 1 để trang bị báo động/2 để không trang bị báo động.

10. Thay đổi password người dùng.

Nhập password người dùng cũ (mặc định là “123456”) + 08 + F4 (đèn báo “SET” sáng lên) + “nhập password mới” (6) + F4

Trung tâm phát ra âm thanh báo hiệu cài đặt thành công.

11. Thay đổi password cài đặt

Nhập password cài đặt cũ (mặc định là “666666”) + F4 + 30 + “password mới” (6) + F4

Trung tâm phát ra âm thanh báo hiệu cài đặt thành công.

12. Chống cắt line điện thoại

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng
ấn tiếp 78 + 0/1 + F4

0 : không báo động khi line điện thoại bị cắt, 1: báo động khi line điện thoại bị cắt.

13. Thiết lập thời gian trễ khi vào chế độ báo động

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng
ấn tiếp 40 + thời gian (3) + F4. Có thể thiết lập từ 000-255 giây

14. Thiết lập thời gian trễ khi báo động

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng
ấn tiếp 43 + thời gian (3) + F4. Có thể thiết lập thời gian từ 000-255 giây

15. Thiết lập chọn vùng báo động vào chế độ Arm Stay

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng
ấn tiếp 19 + anti-code (2) + 0/1 (0:không chọn vùng, 1: chọn vùng) + F4

(anti-code: mã vùng từ 01 đến 16, bắt buộc phải nhập 2 ký tự)

16. Thiết lập phát hiện mất kết nối với bàn phím điều khiển

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

ấn tiếp 64 + 0/1 + F4 (1: mở chức năng phát hiện, 0: đóng chức năng phát hiện, mặc định của nhà sản xuất là 0)

17. Thiết lập số lần báo cáo đến số điện thoại .

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

ấn tiếp 69 + số lần báo +F4 (nhập số lần báo từ 0~9, mặc định là 9)

18. Thay đổi kéo dài thời gian báo động cho trung tâm

Định dạng: ấn 666666 + F4 đến khi đèn “set” (nằm trên bàn phím) sáng

ấn tiếp 42 + thời gian (2 ký tự) + F4

Có 00-44 phút để thiết lập (mặc định của nhà sản xuất là 1 phút)

19.kích hoạt báo động bằng bàn phím.

Ấn F1 để kích hoạt.

Ấn 123456 + F4 để tắt.

20.nhấn khẩn A/B.

67 +0/1 +F4 (0:đóng ; 1:mở)

21.Nhận báo động qua điện thoại không vào Pass:

74+ 0/1+F4(0: vào Pass; 1: không vào pass).

22. Mở/ Tắt kích hoạt khi trung tâm gọi đến số điện thoại.

Khi trung tâm gọi đến điện thoại, nhắc máy sau đó nhấn “1” (để nghe đoạn ghi âm khoảng 20 giây). Khi nghe hết đoạn ghi âm, điện thoại sẽ phát ra tiếng “**did**” 1 lần và nhập **Pass(123456)**. Sau đó ấn “2” để tắt kích hoạt báo động hoặc ấn “1” để mở kích hoạt báo động hoặc ấn “3” vào giám sát hoặc ấn “4” để tiếp tục phát ra còi hụ ở trung tâm, ấn “5” để tắt còi hụ, ấn “6” để tiếp tục nghe đoạn ghi âm, ấn “8” để xóa đoạn ghi âm.

Chú ý: khi trung tâm gọi báo động đến điện thoại . Nếu ta bắt máy và nghe đoạn ghi âm thì trung tâm sẽ không gọi đến số máy này nữa mà sẽ gọi đến số khác cho dù ta thiết lập số lần gọi đến điện thoại bao nhiêu đi nữa thì nó vẫn gọi 1 lần duy nhất và không gọi lại nữa.

23. Thiết lập Zone tùy chọn vào vùng báo động:

Chọn Zone(2 ký tự) + loại vùng báo động(1 ký tự) + trạng thái báo động(1 ký tự)+ F4

-Chọn Zone: chọn vùng 1 đến vùng 16

-Loại vùng báo động: 0(alarm standoff: khóa vùng), 1(Standfire: báo lửa),2 (emergency: báo khẩn), 3(delay depense area: Vùng báo trễ),4(24h defense: vùng hoạt động 24h), 5(False positive: Vùng tích cực), 6(Gas: Báo gas), 7(stand off bypass: Vùng tạm thời ngưng hoạt động), 8(access control: Vùng điều khiển kích hoạt lại trung tâm).

Lưu ý:

1/Loại vùng 1, 2 ,4 ,6 ,8 là loại vùng được chọn hoạt động suốt 24/24 cho dù Tắt/Mở kích hoạt.

2/Loại vùng 0 và 7: 2 loại vùng này tương đương với nhau được chọn không cho hoạt động.

3/ Loại vùng 3: là vùng được chọn để báo trễ ở chế độ ra.Phải thiết lập báo trễ thời gian ra ở mục 14 mới sử dụng được chế độ này.

-Trang thái báo động: 0(Tắt), 1(Mở)...

24. Chức năng các phím tắt:

F1(Arm Away): Kích hoạt tất cả các vùng (tương đương với phím **ổ khóa đóng** trên Remote) .

F2 (Arm Stay):Kích hoạt tùy chọn vùng vào chế độ hoạt động thích hợp (tương đương phím **Ngôi nhà** trên Remote).

F3: Xem lại nhật ký Vùng đã báo động (**30 Alarming**).

F4: Chọn chế độ (Enter)